

Lưu OK

UBND TỈNH HÀ NAM
SỞ XÂY DỰNG

Số: 454/SXD- KTQH

V/v tham gia ý kiến dự thảo Quy định về sự phối hợp và trách nhiệm trong công tác cấp giấy phép xây dựng, quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nam, ngày 20 tháng 5 năm 2014

Kính gửi:

- Các Sở: Kế hoạch & Đầu tư, Tài chính, Tư pháp, Công thương, Giao thông vận tải, Tài nguyên & Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hoá thể thao và Du lịch; Nội vụ; Thông tin và truyền thông;
- Ủy ban nhân dân các huyện Kim Bảng, Duy Tiên, Bình Lục, Thanh Liêm, Lý Nhân, TP Phủ Lý;
- Ban Quản lý các khu công nghiệp;
- Ban Quản lý Khu đô thị Đại học;
- Ban Quản lý phát triển đô thị mới.

Căn cứ Quyết định số 159/QĐ- UBND ngày 27/01/2014 của UBND tỉnh Hà Nam về việc Ban hành chương trình công tác của UBND tỉnh năm 2014;

Sở Xây dựng đã tiến hành xây dựng dự thảo đề án Quy định về sự phối hợp và trách nhiệm trong công tác cấp giấy phép xây dựng, quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam. Để đảm bảo chất lượng Hội nghị theo Văn bản số 505/VPUB- KTTH ngày 15/5/2014 của UBND tỉnh, đề nghị các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố tham gia góp ý kiến về nội dung đề án.

Ý kiến tham gia gửi về Sở Xây dựng trước ngày 23/5/2014 để Sở Xây dựng tổng hợp, chỉnh sửa, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

(Có dự thảo đề án kèm theo công văn này)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
 - UBND tỉnh(để b/c);
 - Lãnh đạo Sở XD (để b/c);
 - Lưu VP, KTQH.
- F/Cong/PQH/2014/VB



Nguyễn Thị Phúc Thảo

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**
Số: /2014/QĐ-UBND
(Dự thảo)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nam, ngày tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**BAN HÀNH QUY ĐỊNH VỀ SỰ PHỐI HỢP VÀ TRÁCH NHIỆM TRONG CÔNG
TÁC CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG, QUẢN LÝ TRẬT TỰ XÂY DỰNG
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ NAM**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 26/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xây dựng về xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị;

Căn cứ Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ về cấp Giấy phép xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở;

Căn cứ Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng hướng dẫn chi tiết một số nội dung của Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ về cấp Giấy phép xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BXD ngày 12 tháng 02 năm 2014 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng, tại Tờ trình số /TTr-SXD ngày tháng năm 2014 và Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số /BC-STP ngày tháng năm 2014;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về sự phối hợp và trách nhiệm trong công tác cấp giấy phép xây dựng, quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở - ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng (để b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Website Chính phủ;
- Website Hà Nam, TTCB;
- VPUB: LĐVP (3), các chuyên viên;
- Lưu: VT, XD

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Mai Tiến Dũng

QUY CHẾ

Phối hợp và trách nhiệm trong công tác cấp giấy phép xây dựng, quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2014/QĐ-UBND
ngày tháng 3 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định trách nhiệm phối hợp giữa Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) trong công tác cấp giấy phép xây dựng, quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 2: Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho các đối tượng sau:

1. Các cơ quan hành chính nhà nước, người có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng, quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam.
2. Cá nhân, tổ chức tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc chung trong phối hợp hoạt động

1. Tăng cường trách nhiệm của các cơ quan hành chính Nhà nước, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Xây dựng trong công tác cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng theo giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

2. Đảm bảo công tác cấp phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng theo giấy phép xây dựng được thực hiện thường xuyên, liên tục, thống nhất, đúng thẩm quyền, phát hiện và xử lý kịp thời cá nhân, tổ chức có hành vi xây dựng trái phép trên địa bàn.

3. Công tác phối hợp giữa quản lý giữa các cơ quan liên quan dựa trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được pháp luật quy định. Việc thanh tra kiểm tra với các cá nhân, tổ chức được tiến hành công khai, minh bạch, bảo đảm không chồng chéo, phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm, công trình vi phạm về trật tự xây dựng theo thẩm quyền.

4. Những vướng mắc phát sinh trong quá trình phối hợp giữa các đơn vị có liên quan phải được bàn bạc, thống nhất giải quyết trên cơ sở thẩm quyền của mỗi cơ quan đã được pháp luật quy định và yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ của các cơ quan có liên quan. Trường hợp không thống nhất được hướng giải

quyết, Sở Xây dựng có trách nhiệm báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét quyết định.

Chương II

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC CẤP PHÉP XÂY DỰNG

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Cung cấp thông tin về quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị (nếu có) đã được phê duyệt, cấp giấy phép quy hoạch khi chủ đầu tư có yêu cầu.

2. Hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện các công việc cần thiết đối với công trình đầu tư xây dựng ở khu vực chưa có quy hoạch xây dựng được duyệt.

3. Trả lời bằng văn bản về kiến trúc, quy hoạch thuộc quyền quản lý đối với các công trình, khi có văn bản hỏi ý kiến của cơ quan cấp phép xây dựng trong thời gian 10 ngày làm việc đối với công trình và nhà ở tại đô thị, 7 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ tại nông thôn, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

4. Tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất công tác cấp giấy phép xây dựng và quản lý xây dựng theo giấy phép tại các cơ quan cấp giấy phép xây dựng. Kiểm tra và kiến nghị với cơ quan cấp phép xây dựng không cấp phép đối với các công trình được thiết kế không theo quy hoạch, kiến trúc được phê duyệt hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp xây dựng vi phạm quy hoạch xây dựng.

5. Tổ chức thực hiện việc cấp giấy phép theo phân cấp:

- Cử cán bộ, công chức có năng lực, chuyên môn phù hợp để tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn cho chủ đầu tư lập hồ sơ và thụ lý hồ sơ đề nghị cấp phép xây dựng đảm bảo đúng các quy định.

- Niêm yết công khai các điều kiện, thủ tục hành chính, quy trình, thời gian cấp giấy phép xây dựng tại nơi tiếp nhận hồ sơ.

- Có lịch tiếp dân và giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác cấp phép xây dựng.

- Thực hiện các quy định trong quá trình xem xét cấp giấy phép xây dựng và chịu trách nhiệm về những nội dung của giấy phép xây dựng đã cấp; bồi thường thiệt hại do việc cấp phép chậm, cấp phép sai so với quy định.

- Thu, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng theo đúng quy định.

6. Tổng hợp, đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét giải quyết đối với những trường hợp vượt thẩm quyền; hoặc xin ý kiến các bộ, ngành có liên quan trong quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc theo đề nghị các cơ quan cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh;

Điều 5. Trách nhiệm của các Sở, ngành của tỉnh; Ban quản lý các Khu công nghiệp, Ban quản lý phát triển đô thị mới, Ban quản lý Khu đô thị đại học

1. Tổ chức thực hiện việc cấp giấy phép xây dựng theo Quy định phân cấp về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý quy hoạch xây dựng, cấp giấy phép quy hoạch và giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

2. Kiểm tra thường xuyên các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn, phối hợp với huyện và các sở, ngành liên quan giám sát tiến độ thực hiện dự án. Khi phát hiện vi phạm xây dựng trên địa bàn phải có văn bản gửi Thanh tra Xây dựng có thẩm quyền để kịp thời xử lý vi phạm xây dựng theo quy định pháp luật;

3. Trong thời hạn 10 ngày làm việc (07 ngày làm việc đối với nhà ở riêng lẻ ở nông thôn) kể từ ngày nhận được công văn xin ý kiến của cơ quan cấp giấy phép xây dựng về nội dung thuộc phạm vi quản lý của mình, các Sở, ngành và tổ chức được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản cho cơ quan cấp giấy phép xây dựng. Quá thời hạn nêu trên nếu không có văn bản trả lời thì xem như đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung quản lý của mình do việc không trả lời hoặc trả lời chậm trễ.

4. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ về các lĩnh vực quản lý chuyên ngành, các sở - ngành và tổ chức liên quan có trách nhiệm công bố công khai những quy định quản lý chuyên ngành, quy hoạch đã được phê duyệt; hướng dẫn và cung cấp các thông tin về các lĩnh vực quản lý chuyên ngành để nhà đầu tư biết và thực hiện đúng theo quy định.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp tiến hành việc cấp giấy phép thực hiện quảng cáo cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí theo quy định tại Mục II Thông tư liên tịch số 06/2007/TTLT/BVHTT-BYT-BNN-BXD ngày 28 tháng 02 năm 2007.

6. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở xây dựng xem xét, thẩm định điều kiện cấp phép xây dựng các trạm BTS theo quy định.

7. Sở Nội vụ phối hợp với Sở Xây dựng, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong việc đào tạo, nâng cao năng lực quản lý (đặc biệt là UBND cấp xã) bổ sung kiện toàn bộ máy nhân sự cho cơ quan cấp giấy phép xây dựng; quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh và cung cấp thông tin cho các cơ quan cấp giấy phép xây dựng về các vấn đề liên quan đến tôn giáo, tín ngưỡng khi có yêu cầu.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp thông tin cho các cơ quan cấp giấy phép xây dựng về các vấn đề liên quan đến nhà, đất, mốc giới địa chính, điểm cao độ, tọa độ, khoáng sản, môi trường khi có yêu cầu. Hướng dẫn, kiểm tra định kỳ các chủ thể sử dụng đất xây dựng đảm bảo các quy định của pháp luật về đất đai có liên quan trong quá trình xây dựng công trình.

9. Sở Tài chính, Cục thuế có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra cơ quan cấp Giấy phép xây dựng về nghiệp vụ thu và sử dụng lệ phí, phí xây dựng để thực hiện tốt công tác cấp Giấy phép xây dựng và quản lý tài chính theo quy định hiện hành.

Điều 6. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân huyện

Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố có trách nhiệm:

1. Quản lý xây dựng theo quy hoạch trên địa bàn quản lý; Cung cấp thông tin về quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị (nếu có) đã được phê duyệt trên địa bàn quản lý, cấp giấy phép quy hoạch khi chủ đầu tư có yêu cầu theo phân cấp.

2. Chịu trách nhiệm toàn diện về quản lý trật tự xây dựng đối với tất cả các công trình theo Giấy phép xây dựng trên địa bàn quản lý (kể cả các công trình thuộc diện không phải xin Giấy phép xây dựng và công trình xây dựng trên địa bàn do Sở Xây dựng cấp phép).

3. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan rà soát quy hoạch thuộc địa bàn huyện quản lý, xác định vùng quy hoạch chưa có điều kiện triển khai thực hiện để làm cơ sở cho việc cấp Giấy phép xây dựng tạm.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các ngành có liên quan, xác định và có quy định cụ thể về các điểm dân cư nông thôn thuộc địa bàn phải cấp Giấy phép xây dựng.

5. Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các sở, ngành liên quan quy định cụ thể các xã, không thuộc điểm dân cư tập trung thuộc địa giới hành chính do huyện quản lý.

6. Tổ chức, chỉ đạo các phòng chức năng, Ủy ban nhân dân các phường, xã thị trấn phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thực hiện các quy định của Nhà nước và của tỉnh về cấp Giấy phép xây dựng, quản lý trật tự xây dựng.

7. Có trách nhiệm chỉ đạo, điều hành phòng Quản lý Đô thị thành phố, phòng Công thương huyện, Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn thực hiện thanh tra, kiểm tra, quản lý xây dựng theo Giấy phép xây dựng, xử lý các vi phạm trật tự xây dựng theo thẩm quyền.

Điều 7. Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn chịu trách nhiệm trực tiếp về quản lý trật tự xây dựng đối với tất cả các công trình theo Giấy phép xây dựng trên địa bàn quản lý (kể cả công trình thuộc diện không phải xin Giấy phép xây dựng).

2. Tiếp nhận bàn giao hồ sơ Giấy phép xây dựng; tiếp nhận thông báo của chủ đầu tư, xác nhận "đã tiếp nhận thông báo khởi công" của các chủ đầu tư, kể cả các chủ đầu tư thuộc diện không phải xin phép xây dựng; lập hồ sơ trích ngang các công trình xây dựng trên địa bàn để theo dõi, quản lý.

3. Tổ chức phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thực hiện các quy định của nhà nước và tỉnh về quản lý và cấp phép xây dựng.

4. Niêm yết công khai điều kiện, trình tự và các thủ tục cấp Giấy phép xây dựng tại trụ sở cơ quan, đồng thời thường xuyên phổ biến Quy định cấp Giấy phép xây dựng và các quy định của pháp luật liên quan đến công tác cấp Giấy phép xây dựng trên các phương tiện thông tin đại chúng.

5. Quản lý, theo dõi, kiểm tra phát hiện kịp thời, lập biên bản đình chỉ xây dựng có hiệu lực và ra quyết định thực hiện xử lý các hành vi vi phạm trật tự xây dựng theo thẩm quyền. Thông báo ngay cho cơ quan cấp phép xây dựng, Thanh tra Xây dựng để phối hợp xử lý khi phát hiện xây dựng sai với Giấy phép xây dựng được cấp.

Chương III **TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC** **QUẢN LÝ TRẬT TỰ XÂY DỰNG**

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Chịu trách nhiệm về hoạt động của Thanh tra Sở Xây dựng trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn huyện, Tỉnh;

2. Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra Sở Xây dựng

3. Báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh những biện pháp chấn chỉnh, khắc phục tình hình trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

4. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện tuyên truyền, vận động hướng dẫn các tổ chức và nhân dân chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn.

5. Kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp huyện xử lý vi phạm theo thẩm quyền, đồng thời kiến nghị cấp thẩm quyền xem xét, xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan buông lỏng quản lý, không xử lý kịp thời đối với các vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn.

Điều 9. Trách nhiệm của Thanh tra Sở Xây dựng

1. Giúp Giám đốc Sở Xây dựng: kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn; thực hiện mối quan hệ phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện trong quản lý tình hình trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định tại khoản 3 Điều 2 của Quy chế này;

2. Tổng hợp tình hình trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh, báo cáo Giám đốc Sở Xây dựng theo quy định tại khoản 4, Điều 10 của Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ;

3. Thực hiện thẩm quyền xử lý vi phạm trật tự xây dựng theo Điều 21 của Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ (quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xây dựng), Điều 46 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và các quy định khác có liên quan.

Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn cấp huyện theo quy định tại Điều 100 của Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Điều 10 của Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ (quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xây dựng) và các quy định khác có liên quan;

2. Thực hiện thẩm quyền xử lý vi phạm trật tự xây dựng theo quy định tại Điều 18 của Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ (quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xây dựng); Nghị định 121/2013/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2013 của Chính Phủ.

3. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện việc tuyên truyền, vận động hướng dẫn các tổ chức và nhân dân chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn.

4. Chỉ đạo đơn đốc, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan liên quan thực hiện trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật nhằm kịp thời ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý trật tự xây dựng.

5. Kiểm tra, giám sát, đơn đốc, tổ chức thực hiện kết luận kiểm tra, quyết định xử lý vi phạm trật tự xây dựng của cấp thẩm quyền đối với các công trình xây dựng trên địa bàn;

6. Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu theo đề nghị của Sở Xây dựng để phục vụ cho hoạt động thanh tra, kiểm tra;

7. Cử cán bộ tham gia các hoạt động phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm, pháp luật về trật tự xây dựng và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn khi có yêu cầu của cơ quan có liên quan;

8. Xem xét xử lý tổ chức, cá nhân buông lỏng quản lý, thiếu trách nhiệm trong công tác để xảy ra vi phạm.

Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn cấp xã theo quy định tại Điều 113 của Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Điều 10 của Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ (quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xây dựng) và các quy định khác có liên quan.

2. Thực hiện thẩm quyền xử lý vi phạm trật tự xây dựng theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Điều 17 của Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ (quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xây dựng), Nghị định 121/2013/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2013 của Chính Phủ và các quy định khác có liên quan.

3. Chủ trì, phối hợp với Đội thanh tra xây dựng cấp huyện, các tổ chức trong hệ thống chính trị ở cấp xã thực hiện việc tuyên truyền, vận động hướng dẫn các tổ chức và nhân dân chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự xây dựng trên địa bàn.

4. Thường xuyên kiểm tra tình hình trật tự xây dựng trên địa bàn, phát hiện, lập hồ sơ vi phạm hành chính về trật tự xây dựng. Yêu cầu các cơ quan

cung cấp dịch vụ điện, nước ngừng cung cấp dịch vụ đối với các công trình vi phạm trật tự xây dựng theo quy định của pháp luật.

5. Kịp thời chuyển hồ sơ vi phạm hành chính về trật tự xây dựng vượt thẩm quyền và kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xử lý theo thẩm quyền;

6. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc, tổ chức thực hiện kết luận kiểm tra quyết định xử lý vi phạm trật tự xây dựng của cấp thẩm quyền đối với các công trình xây dựng trên địa bàn.

7. Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu, hồ sơ vi phạm theo đề nghị của Thanh tra Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện để phục vụ cho hoạt động thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

8. Cử cán bộ tham gia các hoạt động phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về trật tự xây dựng và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn khi có yêu cầu của cơ quan có liên quan.

Điều 12. Trách nhiệm của Công an, đơn vị cung cấp các dịch vụ điện, nước và các cơ quan có liên quan khác

1. Thủ trưởng cơ quan công an cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền trong quyết định đình chỉ thi công xây dựng, cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm.

2. Các đơn vị quản lý, cung cấp các dịch vụ điện, nước, các hoạt động kinh doanh, dịch vụ khi nhận được thông báo của cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm trật tự xây dựng hoặc cơ quan cấp Giấy phép xây dựng đối với những công trình xây dựng sai quy hoạch, xây dựng không có Giấy phép xây dựng hoặc công trình xây dựng không đúng Giấy phép xây dựng được cấp thì phải dừng ngay việc cung cấp các dịch vụ điện, nước và các hoạt động dịch vụ khác; đình chỉ hoặc không cấp giấy phép, đăng ký hoạt động kinh doanh. Trường hợp không thực hiện, thực hiện không kịp thời hoặc dung túng, tiếp tay cho hành vi vi phạm thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương IV CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Điều 13. Chế độ thông tin, báo cáo; lưu trữ hồ sơ, tài liệu

1. Giám đốc Sở Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo lực lượng thanh tra xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan có liên quan phối hợp chặt chẽ trong công tác nắm bắt tình hình, trao đổi thông tin lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến tình hình cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn theo thẩm quyền và theo quy định của pháp luật.

2. Sở Xây dựng có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Xây dựng định kỳ (6 tháng, năm) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu về công tác cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

3. Ban quản lý khu công nghiệp định kỳ 6 tháng, 1 năm hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh và Sở Xây dựng về công tác cấp giấy phép xây dựng và tình hình quản lý chất lượng xây dựng trong khu công nghiệp.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo định kỳ (06 tháng, năm) công tác cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn (bao gồm cả công trình thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện, theo quy định không phải cấp giấy phép xây dựng) gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Xây dựng

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Giám đốc Sở Xây dựng, Thanh tra Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan trên địa bàn tỉnh Hà Nam chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nội dung Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có phát sinh, vướng mắc cần được hướng dẫn hoặc cần được bổ sung, điều chỉnh Quy định, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm kiến nghị, báo cáo đề xuất, gửi Sở Xây dựng để được hướng dẫn triển khai hoặc để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Mai Tiến Dũng